

Số: 1412 /KL-TTr

Lai Châu, ngày 28 tháng 5 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất do các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Kế hoạch số 1238/KH-TTCTP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ về thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất do các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước quản lý; Công văn số 2977/UBND-TH ngày 20/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ về công tác thanh tra, kiểm tra; Quyết định số 87/QĐ-TTr ngày 21/4/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất do các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Từ ngày 04/5/2026 đến ngày 26/5/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại một số sở, ngành, UBND xã, phường và doanh nghiệp nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 54/BC-ĐTTr ngày 27/5/2026 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Lai Châu là tỉnh biên giới vùng Tây Bắc, phía Bắc giáp tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), phía Đông và phía Đông Nam giáp tỉnh Lào Cai, phía Tây và phía Tây Nam giáp tỉnh Điện Biên, và phía Nam giáp tỉnh Sơn La. Tỉnh có diện tích tự nhiên là 9.068,78 km² với địa hình chủ yếu là núi cao và bị chia cắt mạnh. Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và các bộ, ngành Trung ương, sự quyết tâm của hệ thống chính trị cùng Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, tỉnh Lai Châu đã đạt được những thành tựu quan trọng, tích cực; nỗ lực phấn đấu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kinh tế phát triển, đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao.

Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã chú trọng việc chỉ đạo các cấp, các ngành, UBND các cấp triển khai đồng bộ, hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, các quy định của pháp luật về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó có phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất do các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh.

(Chữ ký)

Tổng số cơ sở nhà, đất đã thực hiện sắp xếp là 2.048 cơ sở, trong đó: giữ lại sử dụng 1.947 cơ sở; thực hiện điều hòa, sắp xếp 88 cơ sở (*điều chuyển nội bộ 85 cơ sở để bố trí làm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao; điều chuyển cho cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn 03 cơ sở, gồm Bộ Công an 02 cơ sở và Bộ Tư pháp 01 cơ sở*); thực hiện chuyển giao 13 cơ sở nhà, đất về địa phương quản lý, xử lý. Tuy nhiên, khi sắp xếp tổ chức bộ máy và tổ chức mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, việc bàn giao quản lý, sử dụng các cơ sở nhà đất tại một số cơ quan, đơn vị còn có mặt hạn chế.

Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra trên cơ sở hồ sơ, tài liệu do 22 cơ quan, đơn vị, địa phương là đối tượng thanh tra cung cấp với 1.348 cơ sở nhà, đất, trong đó diện tích đất: 3.050.813,1 m², diện tích nhà 1.010.978,7 m², gồm các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu; Công ty TNHH MTV Quản lý Thủy nông Lai Châu và UBND các xã, phường: Tân Phong, Đoàn Kết, Than Uyên, Pắc Ta, Nậm Tăm, Bình Lư, Phong Thổ, Sin Suối Hồ, Sìn Hồ, Nậm Hàng, Bum Tở, Tân Uyên, Bum Nưa, Nậm Cuối, Lê Lợi. Đoàn thanh tra không kiểm tra, xác minh thực tế cơ sở nhà, đất do các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Việc ban hành cơ chế, chính sách, chấp hành quy định về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất

1.1. Việc ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước, của cơ quan về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất

Trong thời kỳ thanh tra, UBND tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 20/8/2024 quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 51 Quyết định, 01 Chỉ thị, 01 Kế hoạch và 57 văn bản chỉ đạo, triển khai, đôn đốc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, chương trình, kế hoạch thực hiện về phòng, chống lãng phí theo thẩm quyền.

(có biểu số 01 kèm theo)

Ngoài ra các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành 313 văn bản⁽¹⁾ triển khai thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công và chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đó có nội dung về quản lý tài sản công là cơ sở nhà, đất. Các văn bản ban hành bám sát chỉ đạo của cấp

⁽¹⁾ Sở Y tế 14; Sở Tài chính 16; Sở Xây dựng 6; Sở Giáo dục và Đào tạo 31; Sở Nông nghiệp và Môi trường 27; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu 11; Công ty TNHH MTV quản lý Thủy Nông 09; xã Phong Thổ 27; xã Tân Uyên 9; xã Bình Lư 14; phường Tân Phong 22; phường Đoàn Kết 5; xã Sìn Hồ 54; xã Bum Nưa 11; xã Than Uyên 11; xã Nậm Cuối 04; xã Pắc Ta 03; xã Sin Suối Hồ 03; xã Nậm Hàng 12; xã Bum Tở 03; xã Lê Lợi 12; xã Nậm Tăm 09.

trên và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ quản lý tài sản của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; tạo khuôn khổ pháp lý thống nhất, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, sử dụng, theo dõi, sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất trên địa bàn, giúp công tác quản lý tài sản công về cơ sở nhà, đất từng bước đi vào nề nếp, nâng cao hiệu quả sử dụng.

Tuy nhiên, có 01/22 đơn vị⁽²⁾ không ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý lĩnh vực Giáo dục đào tạo theo quy định tại khoản 1⁽³⁾ Điều 5 Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh và khoản 3 Điều 2 Quyết định số 59/2024/QĐ-UBND ngày 07/11/2024 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh Lai Châu và Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh Lai Châu.

1.2. Việc xây dựng các biện pháp và tổ chức thực hiện các yêu cầu phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất:

Các cơ quan, đơn vị, địa phương được thanh tra đã nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn, Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh về công tác quản lý, sử dụng tài sản công nói chung và quản lý sử dụng nhà, đất nói riêng. Đã kịp thời ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, lập sổ theo dõi, chỉ đạo, phân công các phòng, ban, đơn vị trực thuộc để tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài sản công, trong đó có nhà, đất công, thực hiện chế độ báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định. Tuy nhiên, còn có một số hạn chế như:

- 03/22 đơn vị không thực hiện báo cáo⁽⁴⁾, 08/22 đơn vị chậm⁽⁵⁾ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công hàng năm theo quy định tại Điều 130 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 65 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi

⁽²⁾ Sở Giáo dục và Đào tạo.

⁽³⁾ Tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo của đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo và tương đương ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

⁽⁴⁾ Sở Xây dựng năm 2019; xã Sin Suối Hồ năm 2025; xã Nậm Hàng năm 2025.

⁽⁵⁾ Sở Y tế năm 2025; Sở Xây dựng các năm 2019, 2021, 2022, 2023; Sở Nông nghiệp và Môi trường năm 2022, 2025; Ban QL khu kinh tế các năm 2019, 2020, 2021, 2022; Các xã: Phong Thổ, Nậm Cười, Lê Lợi; Tân Uyên (năm 2025).

một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP) và khoản 8 Điều 112 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công⁽⁶⁾.

- 01/22 đơn vị⁽⁷⁾ không báo cáo kê khai tài sản công theo quy định tại Điều 126 Nghị định số 151/NĐ-CP.

- 08/22 đơn vị⁽⁸⁾ chưa thực hiện việc tự kiểm tra về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được giao quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017⁽⁹⁾.

- 01/22 đơn vị⁽¹⁰⁾ chưa thực hiện công khai tình hình sử dụng, xử lý tài sản công hàng năm theo quy định tại Điều 105 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP.

2. Việc phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất

2.1. Việc quản lý, sử dụng, giao nhà, đất, cho thuê nhà, đất, thu hồi nhà, đất chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá, bán tài sản trên đất đối với các cơ sở nhà, đất được thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt

a) Việc quản lý, sử dụng, giao nhà, đất, cho thuê nhà, đất, thu hồi nhà, đất chuyển mục đích sử dụng đất

Trong thời kỳ thanh tra có 21 cơ quan, đơn vị, địa phương được giao quản lý, sử dụng 1.348 cơ sở nhà, đất⁽¹¹⁾, (trong đó 05 cơ sở nhà, đất⁽¹²⁾ đã được

⁽⁶⁾ Điểm a khoản 2 Điều 130 Nghị định 151/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định “Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp được giao quản lý, sử dụng tài sản lập báo cáo gửi cơ quan cấp trên trước ngày 31 tháng 01”. Khoản 8 Điều 112 Nghị định số 186/NĐ-CP quy định: Trong thời gian Chính phủ chưa ban hành quy định về quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và báo cáo tài sản công, việc quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và báo cáo tài sản công được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 151/217/NĐ-CP.

⁽⁷⁾ Xã Nậm Hàng.

⁽⁸⁾ Công ty TNHH MTV Quản lý Thủy nông Lai Châu, xã Sìn Hồ, xã Pắc Ta, xã Phong Thổ, xã Bum Nưa, xã Sìn Suối Hồ, xã Bum Tờ, xã Nậm Hàng.

⁽⁹⁾ Khoản 2 Điều 27: “Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm tự kiểm tra việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công”.

⁽¹⁰⁾ Xã Sìn Suối Hồ.

⁽¹¹⁾ Sở Y tế 17; Sở Tài nguyên và Môi trường 30; Sở Giáo dục và Đào tạo 33; Sở Xây dựng 13; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu 11; Công ty TNHH MTV Quản lý Thủy nông Lai Châu 43; xã Phong Thổ 70; xã Lê Lợi 83; xã Sìn Hồ 50; xã Tân Uyên 123; xã Bình Lư 41; xã Pắc Ta 66; phường Đoàn Kết 122; phường Tân Phong 48; xã Nậm Tăm 82; xã Bum Tờ 65; xã Bum Nưa 63; xã Than Uyên 99; xã Nậm Cuối 66; xã Nậm Hàng 77; xã Sìn Suối Hồ 146.

⁽¹²⁾ Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 phê duyệt phương án cho thuê bãi đỗ xe số 2 thuộc dự án Bãi đỗ xe số 2, đường B5 kéo dài và B5-1 khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng; Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công mục đích cho thuê của Ban Quản lý Trung tâm hành chính chính trị tỉnh (Nhà khách Hương Phong); Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lai Châu vào mục đích liên kết phòng tiêm chủng vắc xin dịch vụ chất lượng cao; Quyết định số 950/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại Trung tâm Hỗ trợ nông dân tỉnh trực thuộc Hội Nông dân tỉnh Lai Châu; Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu vào mục đích kinh doanh, cho thuê.

UBND tỉnh phê duyệt phương án cho thuê với diện tích là 14.018 m²). Việc quản lý, sử dụng, giao, cho thuê cơ sở nhà, đất đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện cơ bản đảm bảo quy định, phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế của địa phương, nhất là giai đoạn sau khi sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương hai cấp. Cơ sở nhà, đất được quản lý, sử dụng đúng mục đích. Tuy nhiên, còn có một số hạn chế:

- 587 cơ sở nhà, đất của 19 cơ quan, đơn vị⁽¹³⁾ quản lý sử dụng sau khi điều chuyển tài sản công chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm o, điểm q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai năm 2024⁽¹⁴⁾.

- 396 cơ sở nhà, đất của 16 cơ quan, đơn vị⁽¹⁵⁾ đang quản lý, sử dụng chưa thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 102 Luật Đất đai năm 2013, khoản 1 Điều 25 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và khoản 1 Điều 142 Luật Đất đai năm 2024.

- 01 cơ sở nhà đất (bãi đỗ xe tỉnh thuộc Bến xe khách tỉnh) của 01 cơ quan, đơn vị⁽¹⁶⁾ chưa khai thác hết công năng sử dụng.

b) Việc đấu giá, bán tài sản trên đất đối với các cơ sở nhà, đất được thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt

Trong thời kỳ thanh tra có 01/22 đơn vị⁽¹⁷⁾ tổ chức đấu giá, cho thuê tài sản trên đất từ năm 2016 (diện tích đất là 7.376 m² với giá trị cho thuê đất và tài sản trên đất là 145,17 triệu đồng/năm). Tuy nhiên khi hết thời kỳ ổn định giá thuê đất (5 năm) đơn vị không đề xuất điều chỉnh đơn giá cho thuê đất theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước, dẫn đến chênh lệch tăng số tiền phải nộp

⁽¹³⁾ Sở Y Tế 17; Sở Nông nghiệp và Môi trường 02; Sở Xây dựng 05; Sở Giáo dục và Đào tạo 24; Công ty TNHH MTV quản lý Thủy nông Lai Châu 01; xã Lê Lợi 43; xã Pắc Ta 19; xã Bum Nưa 57; xã Than Uyên 07; phường Đoàn Kết 54; xã Sin Suối Hồ 97; xã Bình Lư 24; xã Tân Uyên 65; xã Bum Tở 27; xã Phong Thổ 66; xã Sìn Hồ 08; xã Nậm Cuối 01; xã Nậm Hàng 30; phường Tân Phong 40.

⁽¹⁴⁾ Điểm o khoản 1 Điều 133: “Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất yêu cầu cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất”. Điểm q khoản 1 Điều 133: “Bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công”.

⁽¹⁵⁾ Sở Nông nghiệp Môi trường 04; Sở Giáo dục và Đào tạo 08; Công ty TNHH MTV Thủy nông Lai Châu 01; Ban QL Khu kinh tế tỉnh Lai Châu 05; xã Phong thổ 04; xã Lê Lợi 40; xã Pắc Ta 16; xã Bum Nưa 06; xã Than Uyên 45; phường Đoàn Kết 68; xã Nậm Tăm 25; xã Bình Lư 19; xã Tân Uyên 58; xã Bum Tở 38; xã Phong Thổ 04; xã Nậm Hàng 47; phường Tân Phong 08.

⁽¹⁶⁾ Sở Xây dựng.

⁽¹⁷⁾ Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu (đấu giá, cho thuê tài sản Bãi đỗ xe số 2 có địa chỉ Bàn Pa Nậm Cùm, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu)

ngân sách nhà nước (số tiền tạm tính là 182,95 triệu đồng)⁽¹⁸⁾ và chậm nộp tiền thuê đất và thuê tài sản trên đất⁽¹⁹⁾ vào ngân sách nhà nước.

2.2. Việc tham mưu quyết định chủ trương đầu tư dự án; thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư trên cơ sở nhà, đất theo quy hoạch, kế hoạch đã được duyệt; tiến độ thực hiện dự án; bố trí vốn; quyết toán dự án

Căn cứ báo cáo và hồ sơ, tài liệu do các đơn vị cung cấp (quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách hàng năm; quyết định phê duyệt dự án sửa chữa trụ sở làm việc; quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật; quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành), qua thanh tra cho thấy:

- Sở Tài chính đã thẩm định, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 50 dự án⁽²⁰⁾ với tổng mức đầu tư là 1.359.199

⁽¹⁸⁾ Theo Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành bảng giá đất trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án cho thuê Bãi đỗ xe số 2 thuộc dự án Bãi đỗ xe số 2 đường B5 kéo dài và B5-1 Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, Thông báo số 350/TB-STC ngày 31/8/2016 của Sở Tài Chính về kết quả thẩm định phương án cho thuê bãi đỗ xe số 2 thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng.

⁽¹⁹⁾ Đơn vị thuê nộp tiền về Ban quản lý Khu kinh tế từ ngày 23/12/2024 nhưng đến ngày 28/8/2025 Ban quản lý Khu kinh tế mới nộp tiền vào ngân sách Nhà nước.

⁽²⁰⁾ - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh là chủ đầu tư: xây dựng mới trường Trung học phổ thông Nậm Nhùn; xây dựng mới Trường Trung học phổ thông thành phố Lai Châu; xây dựng mới trụ sở làm việc xã Nậm Pi, huyện Nậm Nhùn; xây dựng mới Khu liên hiệp thể thao tỉnh; xây dựng mới Trung tâm hội nghị văn hóa huyện Nậm Nhùn; xây dựng mới Trung tâm y tế Nậm Nhùn; xây dựng mới Trung tâm y tế Nậm Nhùn (giai đoạn 2); xây dựng mới trụ sở làm việc xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn; xây dựng mới Trường THPT huyện Mường Tè; xây dựng mới Trường Phổ thông DTBT THCS và Trường Phổ thông DTBT Tiểu học xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn; Đầu tư xây dựng nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Lai Châu; Đầu tư xây mới, nâng cấp 03 Trung tâm y tế tuyến huyện, tỉnh Lai Châu; Nâng cấp, mở rộng Trường Chính trị tỉnh Lai Châu; Xây dựng cơ sở vật chất Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Tam Đường; xây dựng Trụ sở làm việc Công an các xã: Phúc Khoa huyện Tân Uyên; Ma Quai, Phìn Hồ, Tả Phìn huyện Sin Hồ; Bản Hôn huyện Tam Đường; xây dựng Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn; xây dựng mới trạm y tế xã Bản Lang; xây dựng mới Trạm y tế xã Nậm Pi; Cải tạo, sửa chữa trạm y tế xã Khoen On; Cải tạo, sửa chữa trạm y tế xã Nậm Cuối; Trạm Y Tế xã Ma Quai; Cải tạo, sửa chữa trạm y tế xã Tủa Sín Chải; Cải tạo, sửa chữa trạm y tế xã Tả Ngảo; xây dựng mới Trung tâm y tế huyện Mường Tè; Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất Trường cao đẳng cộng đồng Lai Châu; Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế xã Nậm Ban; Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế xã Nậm Chà; Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế xã Pa Ủ; Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế xã Trung Chải; Cải tạo, sửa chữa Trạm y tế xã Bum Tở; xây dựng mới Trường PTDT nội trú huyện Tam Đường; xây dựng mới Trường tiểu học xã Khoen on; xây dựng mới Trường THCS xã Hố Mít; xây dựng mới cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học xã Thên Sin; xây dựng mới trường Phổ thông DTBT tiểu học Tả Lèng và phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Bản Bo; Trường PTDT bán trú THCS xã Căn Co; Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Hoàng Thên; Phổ thông DTBT bán trú TH và THCS Pa Vây Sừ; Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học và THCS Nậm Ban, Phổ thông DTBT tiểu học Hua Bum; Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Nậm Pi, Phổ thông DTBT tiểu học Nậm Chà; Trường PTDT bán trú THCS Pa Ủ huyện Mường Tè; Xây dựng cơ sở vật chất các trường THPT DTNT Than Uyên, DTNT tỉnh, Phổ thông DTNT huyện Mường Tè, THPT Nậm Tăm, DTNT THPT Sin Hồ, THPT Mường Tè; Xây dựng cơ sở vật chất các trường tiểu học Phìn Hồ, Trường phổ thông DT bán trú tiểu học Nậm Hăn; Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông DT bán trú THCS Vàng Ma Chải, Phổ thông DT bán trú THCS Sỉ Lở Lầu; Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông DT bán trú THCS Vàng San, Phổ thông DT bán trú

triệu đồng; trong đó: 25 dự án đã được thẩm tra và phê duyệt quyết toán, 25 dự án đang được hoàn thiện các thủ tục trình thẩm tra và phê duyệt quyết toán. Các dự án đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng đã góp phần giải quyết nhu cầu cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dịch vụ của các cơ quan đơn vị.

- Sở Y tế làm chủ đầu tư 01 dự án cải tạo nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Nậm Nhùn tại Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh Lai Châu và được điều chỉnh bổ sung tại Quyết định số 1641/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 với tổng mức đầu tư là 5.500 triệu đồng. Tuy nhiên cơ sở Trung tâm Y tế huyện Nậm Nhùn (cũ) đã không sử dụng từ 01/07/2025 do chuyển đến vị trí xây mới. Sở Y tế đã có Công văn số 1682/SYT-KHTC ngày 08/5/2026 đề xuất phương án sắp xếp gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường làm chủ đầu tư 09 dự án⁽²¹⁾ sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc với tổng mức đầu tư 4.791 triệu đồng. Số vốn đã được bố trí đối với giá trị khối lượng được nghiệm thu hoàn thành, phê duyệt quyết toán đến thời điểm thanh tra là 4.745,34 triệu đồng. Đến nay, có 09/09 dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả.

2.3. Việc quản lý, sử dụng nhà, đất theo mục đích, đối tượng, định mức tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành

Việc quản lý, sử dụng diện tích nhà, đất tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được thực hiện cơ bản đảm bảo mục đích, đúng đối tượng theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc phân bổ diện tích làm việc, diện tích dùng chung và diện tích chuyên dùng phù hợp với quy định về tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và tính chất công việc của từng phòng chuyên môn, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng công năng, phù hợp với điều kiện thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đối với cơ sở nhà, đất trên địa bàn.

THCS Mù Cỏ; Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông DT bán trú tiểu học và THCS Nậm Ngà và trường PTDTBT TH Pa Vây Sừ.

- Ban chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh là chủ đầu tư: Cải tạo, nâng cấp 06 đồn biên phòng trên địa bàn các huyện Nậm Nhùn, Mường Tè.

- Công an tỉnh là chủ đầu tư: Đầu tư cơ sở làm việc công an các xã, thị trấn; mở rộng khu huấn luyện Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động Công an tỉnh.

- Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình NN&PTNT là chủ đầu tư: xây dựng mới Trụ sở làm việc Hạt kiểm lâm huyện Nậm Nhùn, Trạm kiểm lâm xã Tà Tổng huyện Mường Tè, Trạm kiểm lâm xã Phìn Hồ huyện Sìn Hồ; xây dựng mới Nhà thư viện huyện Than Uyên; Nhà hiệu bộ 2 tầng 8 phòng, nhà lớp học 3 tầng 18 phòng và các hạng mục phụ trợ xã Nà Tầm huyện Tam Đường;

⁽²¹⁾ Sửa chữa, bảo trì cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất Trung tâm Quan trắc TNMT năm 2021; sửa chữa, bảo trì cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất Văn phòng Đăng ký đất đai năm 2021; sửa chữa trạm phúc kiểm lâm sản xã Sơn Bình huyện Tam Đường năm 2021; sửa chữa trạm kiểm lâm sản xã Phúc Than huyện Than Uyên năm 2021; sửa chữa trụ sở làm việc Hạt Kiểm Lâm huyện Than Uyên năm 2022; sửa chữa trụ sở Hạt Kiểm lâm huyện Tân Uyên năm 2023; sửa chữa trụ sở Hạt Kiểm lâm Thành phố năm 2023; sửa chữa trụ sở Hạt Kiểm lâm huyện Tam Đường năm 2024; cải tạo, sửa chữa các hạng mục phụ trợ của trụ sở Văn phòng Chi cục BVTV năm 2019.

2.4. Việc lập, thẩm định, phê duyệt thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất, quản lý, sử dụng cơ sở nhà đất khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hoặc di dời

Trên cơ sở kết quả rà soát, đề xuất của các cơ quan đơn vị, địa phương, Sở Tài chính đã chủ trì, tổ chức thẩm định, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành 21 quyết định phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh và các quyết định điều chuyển tài sản cho các cơ quan, địa phương quản lý, xử lý theo thẩm quyền.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động triển khai thực hiện phương án sắp xếp, bố trí tài sản công theo các quyết định được UBND tỉnh phê duyệt, đảm bảo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; hạn chế tình trạng cơ sở nhà, đất không được sử dụng, làm xuống cấp, hư hỏng tài sản. Tuy nhiên, còn một số hạn chế sau:

- 04/22 đơn vị không có biên bản bàn giao tài sản⁽²²⁾ là cơ sở nhà, đất để quản lý, sử dụng theo Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh.

- 01/22 đơn vị⁽²³⁾ bàn giao cơ sở nhà đất cho đơn vị khác quản lý, sử dụng khi chưa có quyết định điều chuyển tài sản công của cấp có thẩm quyền.

2.5. Việc xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý kịp thời đối với cơ sở nhà, đất không sử dụng được, không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng hiệu quả thấp, không đạt mục tiêu đã định hoặc tạo rào cản phát triển kinh tế, xã hội, bỏ lỡ thời cơ phát triển của đất nước

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động rà soát, báo cáo, đề xuất phương án sắp xếp, xử lý đối với một số cơ sở nhà, đất hiện không sử dụng được, không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng hiệu quả thấp. Tuy nhiên, đến thời điểm thanh tra còn 99 cơ sở nhà đất của 12 cơ quan, đơn vị⁽²⁴⁾ chưa đưa vào sử dụng hoặc không có nhu cầu sử dụng chưa được sắp xếp, trong đó:

- Có 51 cơ sở nhà đất của 06 đơn vị⁽²⁵⁾ đã có báo cáo và đề xuất phương án gửi cấp có thẩm quyền⁽²⁶⁾ xem xét, xử lý.

⁽²²⁾ Xã Bình Lư 03 cơ sở (Trụ sở Trung tâm VH TT&TT huyện; Trung tâm BDCT huyện; Trụ sở UBND thị trấn cũ); xã Bum Tờ 05 trụ sở (Trụ sở UBND xã Can Hồ; UBND xã Bum Tờ (cũ); Trung tâm dạy nghề cũ; Trại cai nghiện; Đất nhà văn hoá khu phố 11- nhà văn hóa số 2); xã Nậm Cuối 27 cơ sở; xã Bum Nưa 31 cơ sở.

⁽²³⁾ Xã Bum Tờ bàn giao trụ sở Ban Quản lý dự án huyện Mường Tè (cũ) cho Đội quản lý thị trường số 5 thuộc Sở Công Thương.

⁽²⁴⁾ Sở Y tế 01 cơ sở; Sở Xây dựng 06 cơ sở; xã Phong Thổ 08 cơ sở; xã Tân Uyên 05 cơ sở; xã Pắc Ta 25 cơ sở; xã Nậm Tăm 04 cơ sở; xã Bình Lư 04 cơ sở; xã Sin Hồ 01 cơ sở; phường Tân Phong 16 cơ sở; xã Nậm Cuối 03 cơ sở; xã Sin Suối Hồ 17 cơ sở; phường Đoàn Kết 09 cơ sở.

⁽²⁵⁾ Sở Xây dựng 06 cơ sở; Sở Y Tế 01 cơ sở; xã Tân Uyên 05 cơ sở; xã Pắc Ta 25 cơ sở; phường Tân Phong 05 cơ sở; phường Đoàn Kết 09 cơ sở.

⁽²⁶⁾ Sở Tài chính.

- Có 08 cơ sở nhà, đất đã được Chủ tịch UBND xã Phong Thổ thanh lý tài sản công tại Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 04/5/2026; 04 cơ sở nhà, đất xã Bình Lư đang xây dựng phương án sử dụng.

- Có 36 cơ sở nhà đất của 05 đơn vị⁽²⁶⁾ không có nhu cầu sử dụng, các đơn vị đang tiến hành rà soát, xây dựng phương án xử lý để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

(có biểu số 02 kèm theo)

2.6. Việc xác định đơn giá giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê nhà, đất, việc miễn giảm tiền sử dụng nhà, đất, định giá tài sản trên đất; thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất... các trường hợp nợ đọng, trốn tránh nghĩa vụ tài chính

Trong thời kỳ thanh tra, UBND các xã Than Uyên, Pắc Ta, Tân Uyên đã cho thuê đất công ích với tổng diện tích là 282.732,4 m², số tiền đã thu, nộp ngân sách nhà nước là 1.316,59 triệu đồng, cụ thể:

- UBND xã Tân Uyên (sáp nhập thị trấn Tân Uyên và các xã Trung Đông, Thân Thuộc, huyện Tân Uyên) cho thuê với diện tích là 94.036,1m², số tiền đã thu, nộp ngân sách nhà nước là 285,20 triệu đồng.

- UBND xã Than Uyên (sáp nhập xã Mường Than, thị trấn Than Uyên, xã Mường Cang, xã Hua Nà) cho thuê diện tích là 127.230,40 m², số tiền đã thu, nộp ngân sách nhà nước là 727,81 triệu đồng.

- UBND xã Pắc Ta (sáp nhập xã Pắc Ta, xã Hố Mít) cho thuê diện tích là 61.465,9 m², số tiền đã thu, nộp ngân sách nhà nước là 303,58 triệu đồng.

Qua kiểm tra, đối chiếu giữa hợp đồng thuê đất và chứng từ nộp tiền, số tiền chưa thu, nộp ngân sách nhà nước là 94,17 triệu đồng (xã Tân Uyên 58,04 triệu đồng; xã Than Uyên 36,13 triệu đồng); UBND xã Pắc Ta, Bình Lư chưa thực hiện cho thuê quỹ đất công ích với diện tích 298.062,9 m² theo quy định tại khoản 3 Điều 179 Luật Đất đai năm 2024 (xã Pắc Ta 7.062,9 m²; xã Bình Lư 291.000 m²).

2.7. Việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai việc xử lý vi phạm về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất

Trong thời kỳ thanh tra, Sở Tài chính thực hiện 02 cuộc kiểm tra⁽²⁷⁾ công tác quản lý, sử dụng tài sản công; các xã: Phong Thổ, Lê Lợi, đã ban hành kế hoạch

⁽²⁶⁾ Các xã, phường: Sin Hồ 01 cơ sở; Nậm Cuối 03 cơ sở; Sin Suối Hồ 17 cơ sở; Tân Phong 11 cơ sở; Nậm Tăm 04 cơ sở.

⁽²⁷⁾ Quyết định số 193/QĐ-STC ngày 03/10/2025 của Sở Tài chính về việc kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Quyết định số 85/QĐ-STC ngày 04/8/2023 của Sở Tài chính về việc thành lập đoàn kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

kiểm tra, rà soát các cơ sở nhà, đất⁽²⁹⁾. Qua kiểm tra đã chỉ ra một số tồn tại, hạn chế như: một số đơn vị chưa làm thủ tục giao, điều chuyển đối với các cơ sở trong phạm vi quản lý của xã; chưa thống kê và đề xuất phương án xử lý đối với các cơ sở nhà đất dôi dư; chưa thực hiện theo dõi biến động tăng giảm giá trị của các cơ sở nhà đất do chưa xác định giá trị của đất và trụ sở làm việc, đồng thời kiến nghị, chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn.

2.8. Việc xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân để xảy ra tình trạng nhà, đất bị lấn chiếm, tranh chấp, sử dụng sai mục đích hoặc thất lạc, mất, huỷ hoại hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc nhà, đất

Trong thời kỳ thanh tra, trên địa bàn tỉnh không có trường hợp xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân để xảy ra tình trạng nhà, đất bị lấn chiếm, tranh chấp, sử dụng sai mục đích hoặc thất lạc, mất, huỷ hoại hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc nhà, đất.

III. KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được

Trong thời kỳ thanh tra, công tác phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất đã được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc theo quy định. Kịp thời ban hành cơ chế, chính sách, văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn về quản lý tài sản công nói chung và nhà, đất nói riêng, góp phần từng bước hoàn thiện hành lang pháp lý, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài sản công đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Công tác rà soát, sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất được triển khai quyết liệt, kịp thời, bám sát quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn của địa phương, thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tích cực rà soát, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hoặc di dời trụ sở; một số cơ sở nhà, đất dôi dư, chưa đưa vào sử dụng đã được điều chuyển cho Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý, khai thác, hạn chế thất thoát, lãng phí.

Việc tổ chức quản lý, sử dụng cơ sở nhà đất cơ bản đảm bảo theo phương án được phê duyệt, định mức tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

⁽²⁹⁾ Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND xã Phong Thổ về việc kiểm tra, rà soát các cơ sở nhà đất dôi dư không sử dụng tại các cơ quan, đơn vị, trường học trực thuộc UBND xã Phong Thổ quản lý; Kế hoạch số 439/KH-UBND ngày 27/8/2025 của UBND xã Lê Lợi về việc tổ chức thực hiện công tác kiểm tra năm 2025;

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa ban hành văn bản để tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về phòng chống lãng phí và quản lý, sử dụng tài sản công như: quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp; thực hiện chế độ báo cáo về quản lý, sử dụng tài sản, kê khai tài sản công hằng năm chưa đầy đủ, không đảm bảo thời hạn; không lập biên bản bàn giao tài sản để theo dõi, quản lý;

- Chưa thực hiện tự kiểm tra về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được giao quản lý, sử dụng; chưa công khai tình hình sử dụng, xử lý tài sản công, đăng ký biến động đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; việc thực hiện phương án xử lý cơ sở nhà, đất chưa đảm bảo tiến độ và khai thác sử dụng hết công năng được phê duyệt;

- Chưa kịp thời báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các cơ sở nhà đất dôi dư chưa đưa vào sử dụng;

- Chưa đề xuất điều chỉnh đơn giá cho thuê đất; chậm nộp tiền thuê đất và tài sản vào ngân sách nhà nước theo quy định; chưa cho thuê quỹ đất công ích do UBND xã quản lý.

2.2. Nguyên nhân của tồn tại hạn chế

- Nguyên nhân chủ quan:

Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm đúng mức đến công tác quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất; chưa chủ động đề xuất phương án xử lý; năng lực của cán bộ, công chức tham mưu quản lý tài sản công nói chung và cơ sở nhà đất nói riêng của một số đơn vị kinh nghiệm còn hạn chế, chưa cập nhật đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật đất đai, quản lý tài sản công để tham mưu quản lý cơ sở nhà, đất theo quy định.

Một số cơ sở nhà, đất hình thành từ lâu, hồ sơ không lưu trữ đầy đủ, ranh giới thực địa và bản đồ địa chính có sự biến động qua các thời kỳ, dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện các thủ tục về quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất.

Công tác thanh tra, kiểm tra chưa được thực hiện thường xuyên để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nguyên nhân khách quan:

Lai Châu là tỉnh miền núi, mật độ dân cư thấp, phân bố thưa thớt, nhiều trụ sở được đầu tư từ lâu ở vùng sâu, vùng xa, xuống cấp, khó bố trí sử dụng hoặc

chuyển đổi công năng, trong khi nhu cầu về nhà, đất các xã vùng sâu, vùng xa không cao, do vậy việc sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất gặp nhiều khó khăn.

Sau khi sáp nhập đơn vị hành chính, tổ chức mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, khối lượng công việc lớn, trong khi nguồn nhân lực tham mưu về quản lý, sử dụng tài sản công còn mỏng, cán bộ, công chức kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, việc tiếp nhận, bàn giao hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp, sáp nhập không đầy đủ, đồng bộ đã ảnh hưởng đến công tác quản lý và tiến độ, kết quả thực hiện việc quản lý, sử dụng đối với cơ sở nhà đất trên địa bàn.

2.3. Trách nhiệm

Những hạn chế nêu trên, trách nhiệm thuộc về lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương, gồm các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu; Công ty TNHH MTV quản lý Thủy nông Lai Châu; UBND các xã, phường: Tân Phong, Đoàn Kết, Than Uyên, Pắc Ta, Nậm Tăm, Bình Lư, Phong Thổ, Sin Suối Hồ, Sìn Hồ, Nậm Hàng, Bum Tở, Tân Uyên, Bum Nưa, Nậm Cuối, Lê Lợi.

Các phòng, ban, đơn vị chuyên môn và các cá nhân liên quan trong việc tham mưu quản lý, sử dụng cơ sở nhà đất theo nhiệm vụ được giao.

IV. CÁC BIỆN PHÁP ĐÃ ĐƯỢC ÁP DỤNG VÀ KIẾN NGHỊ

1. Biện pháp đã được áp dụng: Không.

2. Kiến nghị

2.1. Kiến nghị xử lý về kinh tế

- Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh: Phối hợp với Thuế tỉnh Lai Châu rà soát, thu nộp ngân sách nhà nước tiền thuê đất do không điều chỉnh đơn giá thuê đất khi hết thời kỳ ổn định giá thuê đất theo quy định.

- UBND xã Tân Uyên, Than Uyên: Chỉ đạo thực hiện việc thu, nộp ngân sách nhà nước tiền thuê đất công ích của các hộ gia đình còn nợ đọng số tiền 94,17 triệu đồng (xã Tân Uyên: 58,04 triệu đồng; xã Than Uyên: 36,13 triệu đồng).

2.2. Về hành chính

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức kiểm điểm, xem xét xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến những hạn chế, khuyết điểm qua thanh tra theo quy định của pháp luật gồm: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu, Công ty TNHH MTV quản lý Thủy nông Lai Châu; UBND các xã, phường: Sìn Hồ, Nậm Cuối, Than Uyên, Pắc Ta, Nậm Tăm, Bình Lư, Phong Thổ, Sin Suối Hồ, Nậm Hàng, Bum Tở, Tân Uyên, Bum Nưa, Lê Lợi; Tân Phong, Đoàn Kết.

2.3. Về công tác quản lý

a) Kiến nghị đối với UBND tỉnh

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị được thanh tra tổ chức thực hiện nghiêm túc kết luận thanh tra, thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị xử lý theo quy định tại Điều 53 Luật Thanh tra năm 2025.

b) Đối với các đơn vị được thanh tra

- Xây dựng kế hoạch khắc phục chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra theo nội dung kết luận thanh tra.

- Rà soát, ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, báo cáo kê khai tài sản công hàng năm theo quy định; bàn giao đầy đủ, kịp thời tài sản là cơ sở nhà, đất để theo dõi, quản lý.

- Thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được giao quản lý nhằm phát hiện các hành vi vi phạm tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công để kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý; thực hiện việc lập, quản lý hồ sơ đối với tài sản công được nhà nước giao quản lý; công khai tình hình sử dụng, xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hàng năm; kịp thời đăng ký biến động đất đai và thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà đất mình quản lý, sử dụng.

- Riêng đối với Sở Tài Chính

+ Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương rà soát, đề xuất phương án xử lý đối với 36 cơ sở nhà, đất dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng, đảm bảo trình tự, thủ tục theo thẩm quyền, tránh nguy cơ lãng phí.

+ Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị không sử dụng hoặc không có nhu cầu sử dụng; điều chỉnh, bổ sung phương án sắp xếp lại, xử lý đối với tài sản công là trụ sở làm việc dôi dư, không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, có nguy cơ lãng phí (nếu có) báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường: Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường trên địa bàn thực hiện đăng ký biến động đất đai các cơ sở nhà đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các cơ sở nhà, đất, đảm bảo đúng trình tự quy định của pháp luật.

- Đối với UBND xã Bum Tở: Sớm hoàn thiện hồ sơ, trình Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định điều chuyển tài sản công theo quy định.

c) *Đề nghị Thuế tỉnh Lai Châu:* Phối hợp với Ban quản lý khu kinh tế tỉnh rà soát, xác định số tiền thuê đất còn thiếu nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

Trên đây là Kết luận Thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà, đất do các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu./. *rlk*

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBND Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu;
- Công ty TNHH MTV quản lý Thủy nông Lai Châu;
- UBND các xã, phường: Tân Phong, Đoàn Kết, Than Uyên, Pắc Ta, Nậm Tăm, Bình Lư, Phong Thổ, Sin Suối Hồ, Sin Hồ, Nậm Hàng, Bum Tở, Tân Uyên, Bum Nưa, Nậm Cuối, Lê Lợi;
- Thuế tỉnh Lai Châu;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng, Thanh tra tỉnh (để công khai trên Trang TTĐT);
- Phòng GSKTXLSTTr, Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, HSTTr. *rlk*

(B/C)

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Vũ Đình Giang